TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2019/HS-ST
Ngày 26-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Nguyễn Đức Tùng**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Dương Thị Ninh** - Cán bộ hưu trí;
2. Ông **Mạc Ngọc Day** - Cán bộ hưu trí;

- *Thư ký phiên toà*: Bà **Nguyễn Diệu Thương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông **Hoàng Duy Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/TLST-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN L, sinh năm 1999, tại tỉnh Quảng Nam;
- Nơi ĐKHKTT: Thôn 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;
- Chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang,
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ học vấn: 7/12;
- Họ tên cha: Trần Văn L, sinh năm 1958;
- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1965;
- Anh chị, em ruột: có 06 người bị cáo là thứ 06;
- Vợ, con: Chưa có;

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L, sinh năm 1999, Nơi ĐKHKTT: thôn 6, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2018, Trần Văn L một mình đi bộ xuống Km 24, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, khi đi đến Km 24 L gặp và mua của một người đàn ông khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ cụ thể), ma túy đá với số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy L cầm gói ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc trên người và về nhà, khi đi đến khu vực Km 26, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện L có biểu hiện nghi vấn nên đã đưa L về Trụ sở UBND xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên để làm việc. Quá trình làm việc biết không thể giấu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên L đã tự giác giao nộp 01 túi Nilon màu trắng có viền miệng túi màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Trần Văn L, kết quả (+) Dương tính *(Có chất ma tuý trong cơ thể)*.

Tại Kết luận giám định số 111/GĐKTHS ngày 21/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn L gửi giám định có khối lượng là 0,169g *(không phẩy một sáu chín gam)* là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trước cơ quan điều tra, Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSHY, ngày 18/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn L theo tội danh đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo Trần Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ ngày 19/12/2018, tại khu vực Km 26, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Trần Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép **0,169g** *(Không phẩy một sáu chín gam)* ma túy loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành *vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh chống tệ nạn ma tuý, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín các mép, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Trần Văn L giám định ngày 19/12/2018", bên trong phong bì niêm phong có chứa tang vật (ma túy) thu giữ của Trần Văn L có khối lượng là 0,149 gam Methamphetamine, mặt sau các mép dán có chữ ký của ông Lê Hoài Vũ – Cán bộ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký giáp lai của Trần Văn L cùng 05 hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 245345314 mang tên Trần Văn L do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 18/5/2015. Đối với số ma túy đã thu giữ là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật. Còn giấy chứng minh thư cần tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn L.

[6] Trong vụ án này, theo lời khai của Trần Văn L: Ngày 19/12/2018, L mua ma túy của một người đàn ông khoảng 20 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể tại Km 24 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang – Hà Giang, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể người đàn ông trên nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2018).

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín các mép, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Trần Văn L giám định ngày 19/12/2018", bên trong phong bì niêm phong có chứa tang vật (Ma túy) thu giữ của Trần Văn L có khối lượng là 0,149 gam Methamphetamine, mặt sau các mép dán có chữ ký của ông Lê Hoài Vũ – Cán bộ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký giáp lai của Trần Văn L cùng 05 hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 245345314 mang tên Trần Văn L do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 18/5/2015.

(Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 18/02/2019).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng